

Bản án số: 73/2023/HS-PT
Ngày 10-8-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH VĨNH PHÚC**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Hiền.

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Xuân Trọng và ông Vũ Văn Mạnh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Thị Phương Thao - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc tham gia phiên tòa:
Bà Đỗ Thị Ánh Nguyệt - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 8 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 88/2023/TLPT-HS ngày 21 tháng 6 năm 2023 đối với bị cáo Lê Thị Ngọc O do có kháng cáo của bị cáo Lê Thị Ngọc O đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 57/2023/HS-ST ngày 05 tháng 5 năm 2023 của Tòa án nhân dân thành phố V, tỉnh Vĩnh Phúc.

- Bị cáo có kháng cáo:

Họ và tên: Lê Thị Ngọc O, sinh ngày 01/9/1977; tại phường M, thành phố V1, tỉnh Phú Thọ; nơi cư trú: Đội 6, phường M, thành phố V1, tỉnh Phú Thọ; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Khắc T và bà Đào Thị T; có chồng là Phùng Văn N và có 04 con; tiền án; tiền sự: Không.

Nhân thân: Tại bản án hình sự sơ thẩm số: 09/2014/HSST ngày 14/3/2014 của Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc đã xử phạt Lê Thị Ngọc O 09 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 01 năm 6 tháng về tội “Đánh bạc” quy định tại khoản 1 Điều 248 Bộ luật Hình sự năm 1999, án phí 200.000đồng; phạt Sung quỹ nhà nước 3.000.000 đồng. Ngày 02/6/2016 O đã thi hành xong khoản án phí và tiền phạt. Đến nay đã được xóa án tích.

Bị cáo hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, tại ngoại tại địa phương (có mặt).

Ngoài ra trong vụ án còn có bị cáo Phùng Ngọc S không có kháng cáo Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và bản án sơ thẩm, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Quá trình xác minh, giải quyết tố giác tin báo về tội phạm, khoảng 16 giờ 45 phút ngày 15/11/2022, tổ Công tác Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố V tiến hành tiếp cận và kiểm tra đối với Phùng Ngọc S, sinh năm 1979, trú tại: Tổ dân phố L, phường Đ, thành phố V, tỉnh Vĩnh Phúc, phát hiện chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy M20 màu xám của S, bên trong lắp sim 0979.428.945 có nội dung tin nhắn đến số điện thoại 0961.441.977 để đánh bạc được thua bằng tiền dưới hình thức mua bán số lô, số đề. Tại cơ quan điều tra, Phùng Ngọc S khai nhận, ngày 04/11/2022, S đã sử dụng số điện thoại 0979.428.945 lắp trong chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy M20 nêu trên để thực hiện hành vi đánh bạc với Lê Thị Ngọc O, sinh năm 1977, trú tại: Đội 6, phường M, thành phố V1, tỉnh Phú Thọ dưới hình thức nhắn tin mua bán số lô, số đề. Ngày 16/11/2022, O đến cơ quan Công an đầu thú. Kiểm tra điện thoại của O đang dùng là điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6S Plus màu vàng được lắp sim số điện thoại “0961.441.977” nhưng không phát hiện tin nhắn với số điện thoại “0979.428.945”. O khai nhận là có đánh bạc dưới hình thức ghi số lô, số đề với S và sử dụng điện thoại di động “0961.441.977” là phương thức để liên lạc nhưng do sợ bị Cơ quan Công an phát hiện nên đã xóa hết các tin nhắn ở trong máy. Khi Cơ quan Công an cho O xem phần tin nhắn từ máy điện thoại của S thì O công nhận là đúng những tin nhắn đã liên lạc với S là do O gửi. Cụ thể như sau:

Chiều ngày 04/11/2022, O chủ động nhắn tin cho S để đánh bạc được thua bằng tiền dưới hình thức mua bán số lô, số đề. O và S thỏa thuận với nhau: Giá 01 điểm lô là 21.800đồng; nếu O trúng, S phải trả 01 điểm lô tương ứng với 80.000đồng và giá 1.000đồng tiền đề nếu trúng thì sẽ được hưởng 70.000 đồng (nếu mua 1.000 đồng tiền đề thì người mua chỉ phải trả 720 đồng, chiết khấu 28%), 1.000 đồng tiền lô xiên bốn (xiên quay) nếu trúng sẽ được hưởng 100.000đồng. Căn cứ để xác định trúng số lô là đối chiếu với hai số cuối của các giải từ giải đặc biệt đến giải bảy và trúng số đề là trùng với hai số cuối giải đặc biệt của kết quả xổ số kiến thiết Miền Bắc mở thưởng trong ngày vào lúc 18 giờ 15 phút. Nếu O không trúng số lô, số đề thì S được hưởng số tiền O đã thỏa thuận mua số lô, số đề với S.

Khoảng 18 giờ 09 phút ngày 04/11/2022, O đã sử dụng số điện thoại 0961.441.977 để nhắn tin đến số điện thoại 0979.428.945 của S để thực hiện hành vi đánh bạc dưới hình thức mua bán số lô, số đề, cụ thể:

Tin nhắn 1: Hồi 18 giờ 09 phút ngày 04/11/2022 có nội dung “*Lô 50x40đ, lô 05x10đ, xiên quay 50 77 62 19 x 50k*” có nghĩa là O mua của S các số lô 50 là 40 điểm, lô số 05 là 10 điểm, tổng là 50 điểm (mỗi điểm là 21.800đồng) thành tiền: $50 \times 21.800\text{đồng} = 1.090.000\text{đồng}$, xiên quay các số 50,77,62,19 x 50.000 đồng tổng là 11 cặp mỗi cặp là 50.000đồng, thành tiền 550.000đồng. Sau khi trừ đi số tiền đã chiết khấu thì số tiền O phải trả là: $550.000\text{ đồng} \times 72\% = 396.000\text{đồng}$.

Tin nhắn 2: Hồi 18 giờ 12 phút ngày 04/11/2022 có nội dung “*De 00, 01, 10, 20, 02, 30, 03, 40, 04, 50, 05, 60, 06, 70, 07, 80, 08, 90, 09, 15, 51, 25, 52, 35, 53, 45, 54, 55, 65, 56, 75, 57, 85, 58, 95, 59, 18, 81, 28, 82, 83, 38, 48, 84, 68, 86, 78, 87, 88, 89, 98 x 50k*”, có nghĩa là O mua của S các số đề như trên với giá 50.000đồng, tổng là 51 số, thành tiền: $51 \times 50.000\text{đồng} = 2.550.000\text{đồng}$. Sau khi trừ đi số tiền đã chiết khấu thì số tiền O phải trả là: $2.550.000\text{đồng} \times 72\% = 1.836.000\text{đồng}$.

Tin nhắn 3: Hồi 18 giờ 20 phút ngày 04/11/2022 có nội dung: “*de day 09 x 100k*” tức là O mua của S đề dây 09 với các số 04, 40, 09, 90, 54, 45, 59, 95 mỗi số 100.000đồng, tổng là 800.000đồng. Sau khi trừ đi số tiền đã chiết khấu thì số tiền O phải trả là: $800.000\text{đồng} \times 72\% = 576.000\text{đồng}$.

Sau khi nhận được các tin nhắn của O, S đã nhắn tin lại: “1”; “2” và “3” để xác nhận đồng ý đánh bạc với O. Số tiền O sử dụng để đánh bạc là 4.990.000đồng. Số tiền O phải trả là 3.898.000 đồng sau khi trừ chiết khấu. Căn cứ kết quả mở thưởng xổ số kiến thiết miền Bắc vào hồi 18 giờ 15 phút ngày 04/11/2022, O đã trúng 50 điểm lô 50,05 với số tiền 4.000.000đồng, một cặp xiên quay 50-77 với số tiền 500.000đồng. Tổng số tiền O trúng là 4.500.000đồng. Tổng số tiền O và S đánh bạc với nhau là $4.990.000\text{đồng} + 4.500.000\text{đồng} = 9.490.000\text{đồng}$. S nhắn tin lại cho O “*D600*” có nghĩa là O thắng S số tiền 602.000đồng, làm tròn là 600.000đồng. Sáng ngày 05/11/2022, S đi làm qua nhà O và đã trả đủ O số tiền đánh bạc O thắng là 600.000đồng.

Về thu giữ vật chứng: Thu giữ của Phùng Ngọc S 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy M20 màu xám đã qua sử dụng và thu giữ của Lê Thị Ngọc O 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6S Plus màu vàng đã qua sử dụng.

Với hành vi phạm tội nêu trên, tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 57/2023/HS-ST ngày 05 tháng 5 năm 2023 của Tòa án nhân dân thành phố V, tỉnh Vĩnh Phúc đã quyết định:

Tuyên bố Lê Thị Ngọc O phạm tội “Đánh bạc”.

Căn cứ khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Xử phạt bị cáo Lê Thị Ngọc O 01 (Một) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định hình phạt đối với bị cáo Nguyễn Ngọc S, xử lý vật chứng, án phí và tuyên quyền kháng cáo của bị cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 08 tháng 5 năm 2023, bị cáo Lê Thị Ngọc O có đơn kháng cáo Bản án hình sự sơ thẩm số 57/2023/HS-ST ngày 05 tháng 5 năm 2023 nội dung xin giảm nhẹ hình phạt và hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Lê Thị Ngọc O thay đổi kháng cáo, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng án treo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc thực hành quyền công tố tại phiên tòa phát biểu và có quan điểm: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự, chấp nhận kháng cáo của bị cáo Lê Thị Ngọc O, sửa bản án sơ thẩm số 57/2023/HS-ST ngày 05 tháng 5 năm 2023 của Tòa án nhân dân thành phố V, tỉnh Vĩnh Phúc; xử phạt Lê Thị Ngọc O 01 (Một) năm tù cho hưởng án treo về tội “Đánh bạc”, thời gian thử thách là 02 (hai) năm, thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án phúc thẩm. Giao bị cáo Lê Thị Ngọc O cho UBND phường M, thành phố V1, tỉnh Phú Thọ giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách của án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Đơn kháng cáo của bị cáo Lê Thị Ngọc O làm trong thời hạn luật định và hợp lệ nên được Hội đồng xét xử xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng tại cấp sơ thẩm đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Tại cấp sơ thẩm và tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì do đó các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3] Về nội dung vụ án: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa sơ thẩm, phúc thẩm, bị cáo Lê Thị Ngọc O đã thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung bản án sơ thẩm đã tóm tắt nêu trên. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Từ đó có đủ căn cứ để kết luận:

Khoảng 18 giờ 10 phút ngày 04/11/2022, tại phường Đồng Tâm, thành phố V, tỉnh Vĩnh Phúc, Phùng Ngọc S có hành vi đánh bạc được thua bằng tiền dưới hình thức mua bán số lô, số đề với Lê Thị Ngọc O qua tin nhắn điện thoại. Quá trình điều tra xác định, số tiền S và O đã đánh bạc với nhau dưới hình thức mua bán số lô, số đề trong ngày 04/11/2022 là 9.490.000đồng.

Với hành vi phạm tội nêu trên, Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo Lê Thị Ngọc O về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Xét kháng cáo của bị cáo Lê Thị Ngọc O xin hưởng án treo, Hội đồng xét xử nhận thấy:

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; ngoài ra quá trình điều tra bị cáo O đã tự ra đầu thú về hành vi phạm tội của mình nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Mặc dù bị cáo có nhân thân xấu, năm 2014 đã từng bị xét xử về tội “đánh bạc”, tuy nhiên, trong vụ án đã xét xử năm 2014, bị cáo giữ vai trò thứ yếu, số tiền dùng đánh bạc là 980.000đ, lần phạm tội này của bị cáo thuộc trường hợp ít nghiêm trọng

nên có căn cứ xác định bị cáo không phải là người đánh bạc chuyên nghiệp, lấy việc đánh bạc làm nguồn sống.

Tại cấp phúc thẩm, bị cáo xuất trình thêm tài liệu chứng cứ mới là đơn có xác nhận của UBND phường M, thành phố V1 nội dung bị cáo đã ly hôn, hiện một mình bị cáo là lao động chính nuôi 03 con nhỏ, hoàn cảnh khó khăn. Xét thấy, bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, có đủ điều kiện để áp dụng điều 65 Bộ luật Hình sự. Vì vậy, không cần thiết bắt bị cáo phải chấp hành hình phạt tù tại Trại giam mà cho bị cáo được hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách theo quy định của pháp luật cũng đủ tác dụng răn đe, phòng ngừa chung cũng như tạo điều kiện cho bị cáo có cơ hội được tự cải tạo, sửa chữa sai lầm.

Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là phù hợp, cần chấp nhận.

[6] Về án phí và các Quyết định khác của Bản án sơ thẩm: Do kháng cáo của bị cáo được chấp nhận và các Quyết định khác của Bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị nên được Hội đồng xét xử xem xét theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Lê Thị Ngọc O. Sửa Bản án hình sự sơ thẩm số: 57/2023/HS-ST ngày 05 tháng 5 năm 2023 của Tòa án nhân dân thành phố V, tỉnh Vĩnh Phúc về hình phạt.

Tuyên bố bị cáo Lê Thị Ngọc O phạm tội “Đánh bạc”.

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 1, khoản 2, khoản 5 Điều 65 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt: Bị cáo Lê Thị Ngọc O 01 (Một) năm tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 02 (Hai) năm, thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án phúc thẩm. Giao bị cáo Lê Thị Ngọc O cho UBND phường M, thành phố V1, tỉnh Phú Thọ giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách của án treo.

(Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của Luật Thi hành án Hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo).

Về án phí hình sự phúc thẩm: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 về án phí và lệ phí Tòa án;

Bị cáo Lê Thị Ngọc O không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND thành phố V;
- Phòng HS - Công an tỉnh Vĩnh Phúc;
- UBND phường M, thành phố V1, tỉnh Phú Thọ;
- Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Phúc;
- Công an thành phố V;
- TAND thành phố V;
- THADS thành phố V;
- Bị cáo;
- Lưu HS; Tòa hình sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Thu Hiền